TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI NHƠN** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tố.

Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Phan Đình T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1992, tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn GH2, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S (chết) và bà Huỳnh Thị Bích C (1964); chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 21/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 25/4/2018, án tích chưa được xóa; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/9/2019, có mặt.

2. Bị cáo Đặng Kim Th, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1999 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn GH1, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Kim L (1968) và bà Hồ Thị H

(1966); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2020, có mặt.

** Người bị hại:*

- Anh Huỳnh Công H1, sinh năm 1987; địa chỉ: X1, thôn ĐĐ1, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn ĐĐ3, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Lê Hoàn Ph, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn AD1, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn TL, xã HX, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn GH2, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

(*Ông Ph, bà T2 có đơn xin xét xử vắng mặt*).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phạm Thị Kim Y, sinh năm 1976; địa chỉ: K4, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Bà Phan Thị Tuyết S1, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn VH, xã ÂĐ, huyện HÂ, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

(*Bà Y, bà S1 có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung của vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/9/2019, tại thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, Phan Đình T rủ Đặng Kim Th đi trộm cắp tài sản. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 06/9/2019, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77S9-2096 chở Th mang theo 03 mỏ lết, 01 kìm bấm, 01 tuốc nơ vít đến bãi đỗ xe thuộc thôn An Dưỡng 2, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn. Th đứng cảnh giới, T dùng mỏ lết, kìm bấm tháo lấy 02 bình ắc quy nhãn hiệu "GS" màu trắng, nắp xanh trên xe trộn bê tông biển kiểm soát 61LD-1182 của anh Nguyễn Minh Tr; tiếp tục mở lấy 01 bình ắc quy nhãn hiệu "dongnai" màu trắng, nắp đen, 01 bình ắc quy nhãn hiệu "SOLITE" màu đen trên xe trộn bê tông biển kiểm soát 61L-1181 của anh Huỳnh Công H rồi cả hai tẩu thoát. Sáng ngày 06/9/2019, Phan Đình T chở 02 bình ắc quy trộm của anh Huỳnh Công H bán cho bà Phan Thị Tuyết S1 với số tiền 1.220.000

đồng. Đến 16 giờ cùng ngày, T điều khiển mô tô biển kiểm soát 77S9-2096 chở 02 bình ắc quy còn lại thì bị Công an huyện Hoài Nhơn phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, Phan Đình T còn khai nhận đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 20/7/2019, Phan Đình T điều khiển mô tô biển kiểm soát 77S9-2096 đi lòng vòng trong thôn Thuận Thượng 2, xã Hoài Xuân, huyện Hoài Nhơn, thấy trước nhà ông Nguyễn Đ có để máy trộn bê tông của ông Nguyễn Hồng L không có ai trông coi. T để xe ngoài lề đường, mở cốp xe lấy 01 cờ lê, 01 mỏ lết đi đến chỗ máy trộn, tháo mở lấy 01 máy mô tơ điện nhãn hiệu KCS, màu xám để lên ba ga xe mô tô trốn thoát.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 21/7/2019, khi đến thôn Giao Hội 2, xã Hoài Tân, Phan Đình T thấy trước nhà ông Nguyễn Xuân N có để máy trộn bê tông của bà Phạm Thị T2 không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. T để xe ở lề đường trước nhà, dùng cờ lê, mỏ lết chuẩn bị sẵn tháo mở khung máy trộn lấy 01 máy mô tơ điện loại công suất 3,5HP rồi để lên phía sau yên xe biển kiểm soát 77S9-2096 đem về nhà cất giấu. Đến ngày hôm sau, T tháo rời hai máy mô tơ điện nói trên bán cho nhiều tiệm phế liệu khác nhau trên địa phận xã Hoài Tân.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, Phan Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77S9-2096 đến khu vực Trung tâm dạy nghề Hoài Nhơn thuộc khối 5, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn thấy có 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-07765 của ông Lê Hoàn Ph đậu ở bãi đất trống không có ai trông coi. T lấy kìm, mỏ lết trong cốp xe cắt dây điện, tháo mở 02 bình ắc quy nhãn hiệu "dongnai" màu trắng của xe ô tô tải rồi để lên xe trốn thoát. Khoảng 09 giờ ngày 27/8/2019, Tâm đem bán 02 bình ắc quy nói trên cho Phạm Thị Kim Y được 980.000 đồng.

Ngày 10/9/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Nhơn kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu "Dongnai" màu trắng, nắp màu đen, kích thước (50x20x20)cm, công suất 12V-150Ah trị giá: 1.600.000 đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu "SOLITE" màu đen, nắp màu đen, kích thước (50x20x20)cm, công suất 12V-150Ah trị giá: 1.600.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu "GS" màu trắng, nắp màu xanh, kích thước (50x20x20)cm, công suất 12V-150Ah trị giá: 3.300.000 đồng.

Ngày 23/10/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Nhơn kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu "Dongnai" màu trắng, công suất 12V-150Ah trị giá: 5.625.000 đồng; 01 mô tơ máy trộn bê tông nhãn hiệu KCS màu xám, công suất 2,5HP trị giá: 1.938.000 đồng; 01 mô tơ máy trộn bê tông công suất 3,5HP trị giá: 1.250.000 đồng.

Bị cáo Phan Đình T trộm cắp tài sản có tổng trị giá 15.313.000 đồng, bị cáo Đặng Kim Th trộm cắp có tổng giá trị là 6.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Phan Đình T cùng gia đình bồi thường cho bị hại anh Lê Hoàn Ph số tiền 5.625.000 đồng, bồi thường cho bà Phạm Thị T2 số tiền 1.250.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Hồng L số tiền 1.9380.00 đồng, trả lại cho bà Phan Thị Tuyết S1 số tiền 1.220.000 đồng; các bị hại khác đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu bồi thường.

Vật chứng tạm giữ: Tạm giữ và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp các vật chứng sau: 01 xe mô tô biển kiểm soát 77S9-2096; 02 bình ắc quy nhãn hiệu "GS" màu trắng, nắp màu xanh; 01 bình ắc quy nhãn hiệu "Dongnai" màu trắng, nắp màu đen, 01 bình ắc quy nhãn hiệu "SOLITE" màu đen. Tạm giữ: 01 mỏ lết kim loại dài 25cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 mỏ lếch kim loại dài 25cm; 01 mỏ lếch kim loại dài 15cm, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 kìm bấm kim loại dài 16cm, có tay cầm bọc nhựa màu xanh-vàng; 01 tuốc nơ vít kim loại dài 29cm, có tay cầm bọc nhựa màu xanh.

Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSHN ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Phan Đình T và Đặng Kim Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Đình T từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Kim Th từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Đình T và Đặng Kim Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của bị hại, của người làm chứng và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để khẳng định rằng:

Từ ngày 20/7/2019 đến ngày 27/8/2019, trên địa bàn các xã Hoài Xuân và Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, bị cáo Phan Đình T nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản: 02 bình ắc quy của các xe ô tô, 02 mô tơ của máy trộn bê tông; tổng trị giá các tài sản mà bị cáo T trộm cắp là 8.813.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 06/9/2019, tại thôn An Dưỡng 2, xã Hoài Tân, bị cáo Phan Đình T cùng bị cáo Đặng Kim Th cùng nhau trộm cắp 04 bình ắc quy của các xe ô tô; tổng trị giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp là 6.500.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản bị cáo Phan Đình T trộm cắp là 15.313.000 đồng, tổng trị giá tài sản bị cáo Đặng Kim Th trộm cắp là 6.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Các bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để góp phần giáo dục, răn đe các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đây là vụ án đồng phạm cần phân tích vài trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Đình T, bị cáo T là người rủ rê bị cáo Th cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo T chuẩn bị công cụ, phương tiện để trộm, bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm; vai trò của bị cáo T vừa là người chủ mưu, vừa là người thực hành.

Đối với bị cáo Đặng Kim Th, bị cáo Th cảnh giới để bị cáo T thực hiện hành vi trộm, đồng thời bị cáo Th cũng trực tiếp thực hiện hành vi trộm; vai trò của bị cáo Th vừa là người thực hành, vừa là người giúp sức.

[4] Trong quá trình xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Phan Đình T cùng gia đình khắc phục hậu quả gây ra; bị cáo Đặng Kim Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiên trọng. Vì vậy, bị cáo T được hưởng tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Th được hưởng tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Đình T đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp có trị giá trên 2.000.000 đồng, do đó, bị cáo T phải chịu các tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm được quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Qua quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của bà Phan Thị Tuyết S1 và bà Phạm Thị Kim Y, bà S1 và bà Y mua tài sản do bị cáo T bán nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng: 01 mỏ lếch kim loại dài 25cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 mỏ lếch kim loại dài 25cm; 01 mỏ lếch kim loại dài 15cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 kìm bấm kim loại dài 16cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh - vàng; 01 tuốc nơ vít kim loại dài 29cm, tay cầm bọc nhựa màu (như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn vào ngày 29/11/2019) hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Đình T và Đặng Kim Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Đình T:

Xử phạt bị cáo Phan Đình T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 06/9/2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Kim Th:

- Xử phạt bị cáo Đặng Kim Th 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 02/3/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lếch kim loại dài 25cm, tay cầm bọc

nhựa màu đỏ; 01 mỏ lếch kim loại dài 25cm; 01 mỏ lếch kim loại dài 15cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 kìm bấm kim loại dài 16cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh - vàng; 01 tuốc nơ vít kim loại dài 29cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh (như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn vào ngày 29/11/2019) hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14: Các bị cáo Phan Đình T và Đặng Kim Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hoài Nhơn;
- Các bị cáo, bị hại, đương sự;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Thảo